

Cần Thơ, ngày 22 tháng 03 năm 2024

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

(V/v tổ chức lựa chọn Nhà thầu thực hiện gói thầu **“Cung cấp vật tư và thi công chống mối”** Trường Đại học Nam Cần Thơ

Kính gửi: Quý Công ty.

Trường Đại học Nam Cần Thơ tổ chức lựa chọn Nhà thầu thực hiện gói thầu **“Cung cấp vật tư và thi công chống mối”** cho Trường Đại học Nam Cần Thơ” tại Số 168 Nguyễn Văn Cừ nối dài, P. An Bình, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ theo hình thức chào giá cạnh tranh, sử dụng nguồn vốn tự có.

Trường Đại học Nam Cần Thơ trân trọng kính mời các Nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và có điều kiện tham gia chào giá gói thầu nêu trên, cụ thể:

I. Thông tin về báo giá về yêu cầu của hồ sơ chào giá cụ thể như sau:

1. Tên gói thầu: **Cung cấp vật tư và thi công chống mối**

Công trình: **Khu E (Tầng 5);Thư viện (T2&T3);Khu D (Hội trường T4);Khu C (T1);Khoa 07 ; Khu resort sinh thái .**

2. Địa điểm : Số 168 Nguyễn Văn Cừ nối dài. P. An Bình. Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

3. Tiến độ thực hiện: ngày (kể cả ngày Lễ và chủ nhật).

4. Thời gian thực hiện: Từ ngày bàn giao mặt bằng khi hợp đồng đã ký kết.

5. Giá chào thầu: Là toàn bộ chi phí thực hiện gói thầu.

6. Hình thức hợp đồng: Trọn gói

- Hình thức hợp đồng: Đơn giá cố định. (khối lượng thanh & quyết toán theo thực tế)

- Tạm ứng hợp đồng: Có tạm ứng.

- Thu hồi tạm ứng: Có thu hồi tạm ứng.

- Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng: Có thực hiện.

- Hình thức thanh toán: Theo giai đoạn (Thương thảo hợp đồng).

7. Yêu cầu của hồ sơ chào giá: 01 bản gốc, 01 bản sao (đóng dấu treo).

8. Hình thức chào giá: 02 túi hồ sơ (có niêm phong).

- Hồ sơ Nhà thầu lập thành 02 (hai) túi hồ sơ được niêm phong bao gồm: 01 túi hồ sơ đề xuất phương án kỹ thuật, 01 túi hồ sơ đề xuất phương án tài chính.

- Đơn chào giá: Theo mẫu kèm theo (có ký tên và đóng dấu đại diện pháp nhân). Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 45 ngày.

- Bảng chào giá chi tiết: theo bảng khối lượng mời thầu.

II. Địa chỉ tiếp nhận thông tin và hồ sơ yêu cầu về chào giá cạnh tranh của bên mời thầu:

1. Địa chỉ tiếp nhận thông tin:

Phòng Tổ chức – Hành chính, Trường Đại học Nam Cần Thơ.

- Địa chỉ: số 168, đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại: 0292 3798 668 hoặc hotline: 0919.725.448.
- Thời gian nhận hồ sơ yêu cầu từ ngày: 22/ 03 /2024 đến 31/03 / 2024.
- Thời gian nộp hồ sơ chào giá của Nhà thầu là: Trước ngày 07 /04 /2024.

2. Chi phí mua hồ sơ chào giá:

- Chi phí mua hồ sơ: đồng/bộ; là chi phí để photo hồ sơ, bản vẽ.

3. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

- Nhà thầu khi đến nhận Hồ sơ chào giá phải có giấy giới thiệu hoặc thể hiện nguồn thông tin của thư mời chào giá cạnh tranh này.
- Hồ sơ chào giá gửi về Trường gồm:
 - + Hồ sơ năng lực của nhà thầu.
 - + Bảng tính giá trị dự thầu (trọn gói vật tư, thiết bị và nhân công).
 - + Bảng tính giá dự thầu đề xuất (nếu có).
 - + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
 - + Danh sách năng lực chủ chốt (kèm chứng chỉ chuyên ngành).
 - + Biện pháp thi công đề xuất.
- Nếu có vấn đề gì chưa rõ về hồ sơ chào giá xin vui lòng liên hệ Ban xây dựng cơ bản:

Ông: Trần Đại Ngãi

Số điện thoại: 0919.725.448

Cô: Trần Thị Tuyết Anh

Số điện thoại: 0904.705.979

- Hồ sơ được đóng dấu niêm phong nhằm đảm bảo tính bảo mật của hồ sơ chào giá.

Trường Đại học Nam Cần Thơ rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.

Trân trọng.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

Nơi nhận:

- Quý Công ty;
- Ban XD CB;
- Lưu: VT, TC-HC.

THÔNG TIN VỀ GÓI THẦU

1. THÔNG TIN DỰ ÁN:

- Công trình: Trường Đại học Nam Cần Thơ.
- Địa điểm xây dựng: Số 168, Nguyễn Văn Cừ nối dài, Phường An Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.
- Chủ đầu tư: Trường Đại học Nam Cần Thơ.
- Quy mô công trình:
 - ◆ Diện tích khu E (tầng 05) : 2021 m²
 - ◆ Diện tích khu D (hội trường tầng 04) : 1235m²
 - ◆ Diện tích khu C (tầng trệt) : 1400m²
 - ◆ Diện tích Thư viện (tầng 02 & tầng 03) : 1596m²
 - ◆ Diện tích khoa 07 : 1000m²
 - ◆ Diện tích khu resort sinh thái : 300m²

2. THÔNG TIN GÓI THẦU:

2.1 Tên gói thầu: Cung cấp vật tư và thi công chống mối .

2.2 Phạm vi gói thầu:

- Khảo sát hiện trạng công trình, đề xuất các giải pháp xử lý những vướng mắc liên quan đến gói thầu.
- Lập bản vẽ triển khai kỹ thuật thi công theo kết quả khảo sát.
- Cung cấp vật tư, thiết bị, nhân công để thi công hoàn chỉnh gói thầu.
- Chịu trách nhiệm phối hợp với các Nhà thầu khác trong quá trình thi công và nghiệm thu hạng mục công trình đưa vào sử dụng.
- Đề xuất giải pháp kỹ thuật khi nhận thấy hồ sơ thiết kế chưa đạt yêu cầu kỹ thuật (nếu có).

2.3 Khối lượng mời chào giá cạnh tranh: (nhà thầu đến khảo sát và báo giá)

Ghi chú:

- Đơn giá từng mục dự thầu là đơn giá vật tư và nhân công của nhà thầu.
- Các vật tư, thiết bị dự thầu Nhà thầu phải có catalogue tính năng kỹ thuật kèm theo (bảng chính hoặc sao y cơ quan chức năng gần nhất, hoặc cam kết nhà máy), để đối chiếu với tính năng kỹ thuật thiết kế quy định, Nhà thầu chào giá ghi rõ tính năng kỹ thuật, nơi sản xuất, năm sản xuất 2023 trở về sau.
- Cửa chống cháy cung cấp đầy đủ:
- Cung cấp đầy đủ chứng nhận Hợp chuẩn, Hợp quy kính và các sản phẩm đã được quy định theo pháp luật hiện hành.
- Chi phí kiểm tra chất lượng sản phẩm liên quan đến gói thầu theo yêu cầu của Chủ đầu tư, Nhà thầu chịu toàn bộ chi phí.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm phối hợp với các Nhà thầu liên quan để cung cấp vật tư và thi công đến khi hoàn thành gói thầu .
Hồ sơ dự chào giá cạnh tranh chủng loại vật liệu không đúng với thư mời chào giá xem như hồ sơ không hợp lệ.

2.4 Chủng loại và quy cách vật liệu:

BẢNG TỔNG HỢP CHỦNG LOẠI VẬT LIỆU

STT	TÊN VẬT LIỆU	THƯƠNG HIỆU	XUẤT XỨ
------------	---------------------	--------------------	----------------

3. MỘT SỐ YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

3.1 Nhà thầu đáp ứng được các tiêu chí về năng lực kinh nghiệm như sau:

STT	Nội dung tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ yêu cầu tối thiểu
1	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ chào giá	
1.1	Nhà thầu có tên trong danh sách nhận Hồ sơ yêu cầu chào giá	Đạt
1.2	Nhà thầu có bản gốc của hồ sơ chào giá	Đạt
1.3	Nhà thầu là một tổ chức hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây: a. Nhà thầu phải có giấy phép đăng ký kinh doanh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được cấp theo quy định của pháp luật. Giấy chứng nhận được xuất trình bằng bản sao có công chứng của Nhà nước. b. Nhà thầu phải hạch toán kinh tế độc lập c. Không bị cơ quan có thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ đọng không có khả năng chi trả, hoặc đang trong quá trình giải thể.	Đạt
1.4	Nhà thầu tham gia chào giá phải có đăng ký kinh doanh phù hợp với việc thực hiện gói thầu.	Đạt
1.5	Tính hợp lệ của đơn chào giá: Đơn chào giá phải được điền đầy	Đạt

	đủ và có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà nước theo yêu cầu của hồ sơ yêu cầu.	
2	Điều kiện về năng lực Nhà thầu	
2.1	Số năm kinh nghiệm tham gia hoạt động trong lĩnh vực chống môi.	≥ 5 năm
2.2	Số hợp đồng tương tự.	≥ 1 hợp đồng
2.3	Kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm (2022, 2023).	Không bị lỗ

3.2 Nhà thầu nêu rõ các tiêu chí về năng lực, các biện pháp tổ chức thi công:

STT	NỘI DUNG
1	Giải pháp kỹ thuật
1.1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công chủ yếu cho các công tác chính:
a	Công tác chuẩn bị khởi công;
b	Công tác thi công: - Giải pháp thi công phân việc Theo hợp đồng được bên giao thầu phê duyệt.
1.2	Tổ chức mặt bằng công trường:
a	Mặt bằng bố trí công trường, vật tư thi công, kho bãi tập kết vật liệu, đường tạm thi công;
b	Bố trí rào chắn, biển báo, cổng ra vào...;
c	Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.
1.3	Hệ thống tổ chức: Danh sách cán bộ ,công nhân tham gia gói thầu
1.4	Đường trung chuyển vật tư: - Có văn bản cam kết tự làm đường trung chuyển vật tư vào tới mặt bằng thi công;
1.5	Hoàn trả hiện trạng do việc tháo dỡ: - Có văn bản cam kết hoàn trả hiện trạng do việc tháo dỡ tường rào, hư hỏng đường do việc vận chuyển vật tư.
2	Biện pháp tổ chức thi công
2.1	Biện pháp thi công chống môi (phù hợp với bản vẽ thi công được duyệt);
3	Tiến độ thi công
3.1	Tổng tiến độ thi công:
a	Thời gian hoàn thành công trình;
b	Sự phối hợp giữa các công tác thi công, các tổ đội thi công.
3.2	Biểu đồ nhân lực.
3.3	Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công, duy trì thi công khi mất điện: - Tính hợp lý về tiến độ hoàn thành giữa các hạng mục công trình; - Nêu rõ biện pháp và phương án duy trì thi công khi mất điện.
4	Biện pháp bảo đảm chất lượng
4.1	Sơ đồ quản lý chất lượng.
4.2	Quản lý chất lượng vật tư:
a	Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu thiết bị sẽ đưa vào gói thầu;
b	Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị;

c	Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu;
4.3	Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão;
4.4	Sửa chữa hư hỏng.
5	Vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động
5.1	Các biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường:
a	Tiếng ồn;
b	Bụi và khói;
c	Rung;
d	Kiểm soát nước thải;
e	Kiểm soát rác thải, vệ sinh.
5.2	Phòng cháy, chữa cháy:
a	Quy định, quy phạm tiêu chuẩn;
b	Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ;
c	Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.
5.3	An toàn lao động:
a	Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động;
b	Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công;
c	An toàn giao thông ra vào công trường;
d	Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị;
e	Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường.
6	Bảo hành, bảo trì
6.1	Bảo hành:
a	Biện pháp bảo hành;
b	Thời gian và giá trị bảo hành: 24 tháng.
6.2	Bảo trì công trình:
a	Biện pháp bảo trì;
b	Cam kết bảo trì theo quy định.

3.3 Hồ sơ chào giá:

Hồ sơ chào giá do Nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

- a. Đơn chào giá: theo mẫu kèm theo (có ký và đóng dấu đại diện pháp nhân). Trường hợp ủy quyền, Nhà thầu gửi kèm các tài liệu, giấy tờ theo quy định để chứng minh tư cách hợp lệ của người được ủy quyền. Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 45 ngày.
- b. Bảng chào giá chi tiết (đề xuất tài chính): theo bảng khối lượng mời chào giá.
- c. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu theo mục 1.
- d. Đề xuất kỹ thuật.
- e. Danh sách nhân lực chủ chốt, kèm chứng chỉ chuyên ngành.

- f. Số bộ hồ sơ: 01 bản gốc, 01 bản sao được đóng kín và có dấu niêm phong trong 02 túi hồ sơ.

3.4 Biểu mẫu kèm theo hồ sơ chào giá cạnh tranh:

ĐƠN CHÀO GIÁ ...

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ *[Ghi tên bên mời thầu]*
(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh số ____ *[Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ *[Ghi tên nhà thầu]*, cam kết thực hiện gói thầu ____ *[Ghi tên gói thầu]* theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ]* cùng với biểu giá kèm theo, thi công trong thời gian ____ ngày *[Ghi tổng thời gian để thi công hoàn thành gói thầu]*.

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày *[Ghi số ngày]*, kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ *[Ghi thời điểm kết hạn nộp hồ sơ chào giá]*.

Đại diện hợp pháp của Nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐƠN VỊ MỜI THẦU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

CHỦ ĐẦU TƯ

BAN XÂY DỰNG

TRẦN ĐẠI NGÃI